

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN DUY XUYỀN
TỈNH QUẢNG NAM**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số 135/2017/HNGĐ-ST

Ngày 13/7/2017

*“V/v tranh chấp hôn nhân,
nuôi con chung”*

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN DUY XUYỀN- TỈNH QUẢNG NAM

-Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán- chủ tọa phiên tòa: ông Nguyễn Công Min.

Các Hội thẩm nhân dân:

1-Bà Trần Thị Thúy Nga.

2-Bà Nguyễn Thị Xuân Hương.

-Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thanh Thảo- thư ký TAND huyện Duy Xuyên.

-Đại diện VKSND huyện Duy Xuyên tham gia phiên tòa: Ông Lê Kim Vinh- kiểm sát viên.

Ngày 13/7/2017, tại trụ sở TAND huyện Duy Xuyên xét xử sơ thẩm công khai vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số 78/2017/TLST-HNGĐ ngày 19/4/2017 về “Tranh chấp hôn nhân, nuôi con chung”, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 12/2017/QĐXXST-HNGĐ ngày 16/6/2017 giữa các đương sự:

1-*Nguyên đơn:* Chị Hứa Thị H, sinh năm 1991, địa chỉ khối phố XT, TT NP, huyện Duy Xuyên, tỉnh Quảng Nam.

2-*Bị đơn:* Anh Huỳnh Văn T, sinh năm 1990, địa chỉ khối phố XT, TT NP, huyện Duy Xuyên, tỉnh Quảng Nam.

Nguyên đơn, bị đơn đều có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn:

Chị Hứa Thị H và anh Huỳnh Văn T tự nguyện kết hôn và đăng ký tại UBND TT NP năm 2015. Trong thời gian chung sống, vợ chồng phát sinh nhiều mâu thuẫn, nguyên nhân do anh T thường xuyên uống rượu, dùng bạo lực và nhiều lần chửi bới, xúc phạm chị H. Từ hơn 03 tháng trở lại đây, vợ chồng không còn sống chung, chị H thấy rằng mâu thuẫn vợ chồng đã quá trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài nên yêu cầu ly hôn anh T.

Vợ chồng có một con chung là Huỳnh Như Bảo A, sinh ngày 06/11/2015. Chị H yêu cầu nuôi cháu A và không yêu cầu anh T cấp dưỡng nuôi con. Tài sản chung, vợ chồng tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Ý kiến của đại diện bị đơn:

Anh T tình thống nhất với ý kiến của chị H về thời gian, điều kiện kết hôn. Anh T thừa nhận có đánh đập chị H một lần, nguyên nhân do chị H có tính tình nóng nảy, có hành động xúc phạm bản thân và cha mẹ anh T. Theo anh T hiện nay vợ chồng không còn sống chung, mâu thuẫn đã trầm trọng nên thống nhất ly hôn theo yêu cầu của chị H.

Vợ chồng có một con chung là Huỳnh Như Bảo A, sinh ngày 06/11/2015. Anh T cho rằng chị H không có trách nhiệm với con, tự ý bỏ nhà đi đến nay đã hơn 03 tháng; hiện nay cháu A đã được gia đình anh chăm sóc nuôi dưỡng ổn định; để không làm ảnh hưởng đến cuộc sống của cháu, anh T yêu cầu được nuôi cháu A và không yêu cầu chị H cấp dưỡng nuôi con.

Ý kiến của kiểm sát viên: TAND huyện Duy Xuyên thụ lý vụ án là đúng thẩm quyền. Thẩm phán được phân công giải quyết vụ án thực hiện các thủ tục tố tụng, xác định tư cách tố tụng theo đúng quy định; thời hạn chuẩn bị xét xử, việc chuyển hồ sơ cho Viện kiểm sát nghiên cứu được đảm bảo. Hội đồng xét xử thực hiện các hoạt động tố tụng tại phiên tòa theo đúng quy định. Các đương sự chấp hành đúng quy định của pháp luật khi tham gia tố tụng. Về nội dung vụ án, đề nghị Hội đồng xét xử cho chị H và anh T ly hôn; con chung giao cháu Huỳnh Như Bảo A cho chị H nuôi dưỡng.

Các tài liệu, chứng cứ của vụ án gồm:

- Bản chính giấy đăng ký kết hôn.
- Bản sao giấy khai sinh của cháu A.
- Giấy xác nhận của UBND xã DP về điều kiện kinh tế của bà H.
- Đơn kiến nghị của phụ nữ tổ 8 khối phố XT, TT NP.

Các tình tiết, sự kiện không phải chứng minh, các tình tiết sự kiện các bên thống nhất:

- Thời gian, điều kiện kết hôn và mâu thuẫn của vợ chồng.
- Số con chung của vợ chồng.

Các tình tiết sự kiện các bên không thống nhất và ý kiến của các bên:

- Về việc nuôi dưỡng, chăm sóc con chung.

Ý kiến chị H: Hiện nay cháu A con nhỏ, chưa đủ 36 tháng tuổi, để đảm bảo việc chăm sóc cháu, chị H yêu cầu được nuôi con.

Ý kiến anh T: Do chị H đã bỏ đi hơn 03 tháng, anh T và gia đình đã chăm sóc cháu A đầy đủ, hiện nay cuộc sống của cháu đã ổn định nên yêu cầu được nuôi cháu A.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ đã được xem xét tại phiên tòa và kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

1. Về hôn nhân: Chị H và anh T tự nguyện kết hôn năm 2015, có đăng ký tại UBND TT NP nên hôn nhân của anh chị là hợp pháp. Trong các phiên hòa giải và tại phiên tòa, vợ chồng đều thừa nhận trong thời gian chung sống có xảy ra mâu thuẫn, anh T có đánh đập chị Hg và từ hơn 03 tháng nay vợ chồng không còn sống chung. Mặc dù đã được hòa giải nhiều lần nhưng anh chị không đồng ý đoàn tụ. Tại phiên tòa hai bên đều thống nhất ly hôn. Như vậy, Hội đồng xét xử thấy rằng trong thời gian sống chung, anh T có dùng bạo lực với chị H, vợ chồng đã không yêu thương, tôn trọng và hiện nay không còn sống chung với nhau; cả hai đã vi phạm nghiêm trọng nghĩa vụ của vợ chồng làm cho hôn nhân lâm vào tình trạng trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được nên căn cứ Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014, công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị H và anh T.

2. Về nuôi con chung: Chị H và anh T tình thống nhất có một con chung là Huỳnh Thị Bảo A, sinh ngày 06/11/2015 và cả hai đều có yêu cầu được nuôi con. Tại khoản 3 Điều 81 Luật HNGĐ năm 2014 quy định về việc nuôi con như sau: “Con dưới 36 tháng tuổi được giao cho mẹ trực tiếp nuôi, trừ trường hợp người mẹ không đủ điều kiện để trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục hoặc cha mẹ có thỏa thuận khác phù hợp với lợi ích của con”. Anh T cho rằng chị H bỏ nhà đi đã hơn 03 tháng và không có trách nhiệm với con, hiện tại cháu A đã có cuộc sống ổn định và bà H không đủ điều kiện để nuôi con nên đề nghị được nuôi con; tuy nhiên anh T không đưa ra được chứng cứ để chứng minh chị H không đủ điều kiện để tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục. Đối với chị H, trong thời gian vợ chồng không sống chung, chị H vẫn về thăm con, hiện tại chị H có công việc và thu nhập ổn định đảm bảo việc nuôi con. Vì vậy, HĐXX thấy cần giao cháu A cho chị H nuôi dưỡng là phù hợp. Do chị H không yêu cầu anh T cấp dưỡng nuôi con nên HĐXX không xem xét.

3- Về tài sản chung: các bên không yêu cầu nên HĐXX không xem xét.

4. Về án phí: Chị Hứa Thị H phải chịu án phí dân sự sơ thẩm về hôn nhân gia đình theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng các Điều 56, 58, 81, 82 và Điều 83 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014; Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định “về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án”, tuyên xử:

1- Về hôn nhân: Công nhận sự tự nguyện thuận tình ly hôn giữa chị Hứa Thị H và anh Huỳnh Văn T.

2- Về nuôi con chung:

- Giao cho chị Hứa Thị H trực tiếp trông nom, nuôi dưỡng, chăm sóc và giáo dục cháu Huỳnh Thị Bảo A, sinh ngày 06/11/2015 cho đến tuổi trưởng thành.

-Chị Hứa Thị H và các thành viên trong gia đình không được ngăn cản anh Huỳnh Văn T trong việc thực hiện quyền thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục con.

3-Về án phí:

- Án hôn nhân gia đình sơ thẩm chị Hứa Thị H phải chịu 300.000đ, được khấu trừ vào số tiền 300.000đ chị H đã nộp tạm ứng án phí theo Biên lai thu số 0024037 ngày 19/4/2017 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Duy Xuyên

4-Các đương sự có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (13/7/2017).

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán-chủ tọa phiên tòa

Nơi nhận:

-TAND tỉnh QNam
-VKSND huyện Duy Xuyên
-Chi cục THADS Duy Xuyên
-UBND TT NP
-Những người tham gia tố tụng
-Lưu: HS, VP

Nguyễn Công Min